

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số 01/2024/HNGĐ -ST
Ngày 19/01/2024
(Về việc T/c HN&GD)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM ,TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thụ, bà Đỗ Thị Hoài Mơ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa : Ông Hoàng Văn Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 382 /2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng10 năm 2023, về việc tranh chấp HN&GD, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2023/ QĐST- HNGĐ ngày 05/12/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị K A - Sinh năm 1998 (Có mặt).

HKTT: Thôn Hai Lọng, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở: Thôn Đội 3, xã Nam Thượng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Dương Văn H - Sinh năm 1990(Vắng mặt) .

Nơi cư trú: Thôn Hai Lọng, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị K A trình bày : Chị K A và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Bắc Lũng huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống,tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, anh H hay đánh, chửi mắng, xúc phạm chị K A,đuổi chị K A về quê. Từ năm 2022 thì vợ chồng ly thân đến nay, không quan tâm, chăm sóc đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi, không lo công việc chung của gia đình. Nay chị K A thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh H

Về con chung: Không.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là anh H đã được tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự, thủ tục nhưng không tham gia tố tụng, không có ý kiến gì.

Đại diện Viện KSND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ, Đề nghị Hội đồng xét xử: Tiếp tục xác minh chứng cứ làm rõ mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị K A để có căn cứ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt anh H nhưng đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự, thủ tục. Do vậy việc xét xử vắng mặt anh H là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn:

[2.1] Quan hệ hôn nhân : Chị Trần Thị K A và anh Dương Văn H có đủ điều kiện kết hôn, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bắc Lũng, huyện Lục nam, tỉnh Bắc Giang nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị K A là có căn cứ giải quyết theo Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Chị K A và anh H mâu thuẫn do không hợp nhau, anh H có hành vi bạo lực gia đình, xúc phạm danh dự, nhân phẩm chị K A nên đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay; vợ chồng không quan tâm, chăm sóc đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi, không lo công việc chung của gia đình; hiện nay chị K A về quê sinh sống, ly thân anh H từ năm 2022 đến nay. Tại phiên tòa chị K A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn, anh H không có ý kiến gì. Hội đồng xét xử nhận định: Đã đủ tài liệu, chứng cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị K A và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K A ly hôn anh H theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Không.

[2.3]. Về tài sản chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình; các Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; xử :

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị K A và anh Dương Văn H được ly hôn.

2.Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không giải quyết.

4.Án phí sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chị K A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm,nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0007863 ngày 20/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

5. Chị K A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án. Anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- *Đương sự,*
- *TAND T, BG*
- *VKSNDH. Lục Nam*
- *THADSH. Lục Nam,*
- *UBND xã Bắc Lũng*
- *Lưu.*

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên